

# ĐỀ THI TỰ LUẬN

**Môn thi: Tâm Lí Học**

**Thời gian làm bài: 120 phút**

*(Thí sinh không được phép sử dụng tài liệu)*

## PHÂN BỐ CẤP ĐỘ BLOOM:

- Đoạn văn 1: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 2: Cấp độ 1 - Nhớ
- Đoạn văn 3: Cấp độ 2 - Hiểu
- Đoạn văn 4: Cấp độ 3 - Áp dụng
- Đoạn văn 5: Cấp độ 4 - Phân tích
- Đoạn văn 6: Cấp độ 5 - Đánh giá
- Đoạn văn 7: Cấp độ 6 - Sáng tạo

## CÂU HỎI VÀ CÂU TRẢ LỜI:

### Cấp độ 1 - Nhớ

**Câu 1:** Câu 1: Hãy nêu rõ định nghĩa của tâm lý học theo nội dung trong đoạn văn. **(1.0 điểm)**

**Trả lời:**

Tâm lý học là khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lý của con người. Cụ thể, "Khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lí của con người gọi là tâm lí học."

Trích từ đoạn, trang 1: "Khoa học nghiên cứu về các hiện tượng tâm lí của con người gọi là tâm lí học."

### Cấp độ 2 - Hiểu

**Câu 2:** Câu 2: Hãy giải thích bản chất xã hội và lịch sử của tâm lý người theo nội dung đã trình bày trong đoạn văn. **(1.5 điểm)**

**Trả lời:**

Bản chất xã hội và lịch sử của tâm lý người được thể hiện qua việc tâm lý con người là sự phản ánh của hiện thực khách quan, là chức năng của não, và là kinh nghiệm xã hội lịch sử biến thành cái riêng của mỗi người. Tâm lý người khác xa với tâm lý của các loài động vật cao cấp ở chỗ nó có bản chất xã hội và mang tính lịch sử. Cụ thể, tâm lý người có

nguồn gốc từ thế giới khách quan, trong đó nguồn gốc xã hội là yếu tố quyết định. Bản chất xã hội của tâm lý người thể hiện qua các mối quan hệ xã hội như quan hệ kinh tế xã hội, quan hệ đạo đức, pháp quyền, và các mối quan hệ con người với con người từ gia đình đến cộng đồng.

Trích từ đoạn, trang 1: “Bản chất XH và tính LS của TL người thể hiện như sau: + TL người có nguồn gốc là TGKQ (TN&XH), trong đó nguồn gốc XH là cái quyết định. Phần XH quyết định TL người thể hiện ở các mối quan hệ XH: quan hệ KTXH, quan hệ đạo đức, pháp quyền, quan hệ con người với con người từ quan hệ gia đình, làng xóm, quê hương, khối phố cho đến các quan hệ nhóm, quan hệ cộng đồng ...”

### **Cấp độ 3 - Áp dụng**

**Câu 3:** Câu 3: Hãy giải thích cách mà các mối quan hệ xã hội ảnh hưởng đến việc hình thành và phát triển tâm lý của mỗi cá nhân, đồng thời chỉ ra các yếu tố nào trong môi trường xã hội có thể điều chỉnh hoặc thay đổi tâm lý con người. **(2.0 điểm)**

#### **Trả lời:**

Các mối quan hệ xã hội ảnh hưởng đến việc hình thành và phát triển tâm lý của mỗi cá nhân thông qua việc quyết định tính cách và hành vi của họ. Tâm lý của mỗi cá nhân là sản phẩm của hoạt động giao tiếp trong các mối quan hệ xã hội, và nó được hình thành từ quá trình lĩnh hội, tiếp thu vốn kinh nghiệm xã hội. Hơn nữa, tâm lý của mỗi người cũng chịu sự chế ước bởi lịch sử cá nhân và cộng đồng mà họ sống trong đó.

Các yếu tố trong môi trường xã hội có thể điều chỉnh hoặc thay đổi tâm lý con người bao gồm các mối quan hệ xã hội như quan hệ gia đình, làng xóm, quê hương, và các quan hệ nhóm, quan hệ cộng đồng. Những yếu tố này tạo ra nền tảng cho sự phát triển tâm lý và ảnh hưởng đến cách mà cá nhân tương tác và giao tiếp với người khác.

Trích từ đoạn, trang 1: “Bản chất TL người là sự tổng hoà các mối quan hệ XH đó. Trên thực tế, nếu có người thoát ly khỏi các quan hệ XH, quan hệ con người với nhau thì TL sẽ mất đi bản tính người.”

### **Cấp độ 4 - Phân tích**

**Câu 4:** Câu 4: Phân tích và phân loại các quá trình tâm lý, trạng thái tâm lý và thuộc tính tâm lý theo các tiêu chí đã nêu trong đoạn văn, và xác định sự khác biệt giữa chúng. **(2.0 điểm)**

#### **Trả lời:**

Các quá trình tâm lý, trạng thái tâm lý và thuộc tính tâm lý được phân loại theo các tiêu chí về thời gian diễn ra và tính ổn định của chúng.

1. Quá trình tâm lý: Đây là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối ngắn, có mở đầu, diễn biến và kết thúc rõ ràng. Có ba loại quá trình tâm lý:

- Quá trình nhận thức: giúp ta nhận biết sự vật hiện tượng.
- Quá trình xúc cảm: giúp ta tỏ thái độ với sự vật hiện tượng.
- Quá trình ý chí: giúp ta nỗ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra.

2. Trạng thái tâm lý: Là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối dài, việc mở đầu, diễn biến và kết thúc không rõ ràng.

3. Thuộc tính tâm lý: Là những hiện tượng tâm lý mang tính ổn định, khó hình thành, khó mất đi và đặc trưng cho nhân cách.

Sự khác biệt giữa chúng nằm ở thời gian diễn ra và tính ổn định: quá trình tâm lý ngắn hạn và rõ ràng, trạng thái tâm lý dài hạn và không rõ ràng, trong khi thuộc tính tâm lý ổn định và đặc trưng cho nhân cách.

Trích từ đoạn, trang 1: “Các quá trình tâm lý: là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối ngắn, có mở đầu, diễn biến và kết thúc rõ ràng. Có 3 loại quá trình tâm lý: + Quá trình nhận thức: giúp ta nhận biết sự vật hiện tượng. + Quá trình xúc cảm: giúp ta tỏ thái độ với sự vật hiện tượng. + Quá trình ý chí: giúp ta nỗ lực cố gắng đạt mục đích đã đề ra. b) Các trạng thái tâm lý: là những hiện tượng tâm lý diễn ra trong thời gian tương đối dài, việc mở đầu, diễn biến và kết thúc không rõ ràng. c) Các thuộc tính tâm lý: là những hiện tượng tâm lý mang tính ổn định, khó hình thành, khó mất đi và đặc trưng cho nhân cách.”

### **Cấp độ 5 - Đánh giá**

**Câu 5:** Câu 5: Hãy đánh giá ưu điểm và hạn chế của phương pháp trắc nghiệm trong nghiên cứu tâm lý, và đưa ra ý kiến về cách cải thiện tính chuẩn hoá của bộ test. **(2.0 điểm)**

#### **Trả lời:**

Ưu điểm của phương pháp trắc nghiệm trong nghiên cứu tâm lý bao gồm khả năng làm cho hiện tượng tâm lý cần đo được trực tiếp bộc lộ qua hành động giải bài tập test, khả năng tiến hành nhanh và tương đối đơn giản, cũng như khả năng lượng hoá và chuẩn hoá chỉ tiêu tâm lý cần đo.

Tuy nhiên, phương pháp này cũng có những hạn chế. Cụ thể, việc soạn thảo một bộ test đảm bảo tính chuẩn hoá là rất khó khăn. Hơn nữa, test chủ yếu cung cấp kết quả mà ít bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể để đi đến kết quả. Do đó, cần sử dụng phương

pháp test như một trong các cách chẩn đoán tâm lý con người ở một thời điểm nhất định.

Để cải thiện tính chuẩn hoá của bộ test, có thể cần tập trung vào việc phát triển các tiêu chí rõ ràng và quy trình kiểm tra chặt chẽ hơn trong việc soạn thảo test, nhằm đảm bảo rằng các bộ test phản ánh chính xác và đầy đủ các khía cạnh tâm lý cần đo.

Trích từ đoạn, trang 1: “Test có khả năng làm cho hiện tượng tâm lý cần đo được trực tiếp bộc lộ qua hành động giải bài tập test. Có khả năng tiến hành nhanh, tương đối đơn giản bằng giấy, bút, tranh vẽ... Có khả năng lượng hoá, chuẩn hoá chỉ tiêu tâm lý cần đo. Khó soạn thảo một bộ test đảm bảo tính chuẩn hoá. Test chủ yếu cho ta kết quả, ít bộc lộ quá trình suy nghĩ của nghiệm thể để đi đến kết quả. Cần sử dụng phương pháp test như là một trong các cách chẩn đoán tâm lý con người ở một thời điểm nhất định.”

### Cấp độ 6 - Sáng tạo

**Câu 6:** Câu 6: Dựa trên phương pháp phân tích sản phẩm hoạt động, bạn hãy đề xuất một kế hoạch nghiên cứu để thiết kế một sản phẩm mới, trong đó bạn cần tích hợp các thuộc tính tâm lý của người tạo ra sản phẩm đó. **(1.5 điểm)**

#### Trả lời:

Để thiết kế một sản phẩm mới dựa trên phương pháp phân tích sản phẩm hoạt động, kế hoạch nghiên cứu có thể bao gồm các bước sau:

1. Xác định mục tiêu nghiên cứu: Đặt ra câu hỏi nghiên cứu rõ ràng về sản phẩm mới và các thuộc tính tâm lý của người tạo ra sản phẩm.
2. Thu thập sản phẩm hiện có: Tìm kiếm và thu thập các sản phẩm tương tự đã được tạo ra, nhằm phân tích dấu vết của người tạo ra chúng.
3. Phân tích sản phẩm: Sử dụng phương pháp phân tích sản phẩm hoạt động để nghiên cứu các thuộc tính tâm lý của cá nhân thông qua sản phẩm, từ đó rút ra những đặc điểm tâm lý có thể tích hợp vào sản phẩm mới.
4. Phỏng vấn người tạo ra sản phẩm: Tiến hành phỏng vấn hoặc khảo sát những người đã tạo ra sản phẩm để thu thập thêm thông tin về quá trình sáng tạo và các yếu tố tâm lý ảnh hưởng đến họ.
5. Thiết kế sản phẩm: Dựa trên các phân tích và thông tin thu thập được, tiến hành thiết kế sản phẩm mới với các thuộc tính tâm lý đã được xác định.

Trích từ đoạn, trang 1: “Là phương pháp dựa vào kết quả vật chất để nghiên cứu gián tiếp

các quá trình, các thuộc tính tâm lý của cá nhân, bởi sản phẩm mang dấu vết của người tạo ra nó.”